

**CÔNG TY CỔ PHẦN BĐS HANOILAND**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BĐS HANOILAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOILAND BDS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110891133

**3. Ngày thành lập:** 15/11/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 3 Tòa nhà CPT, Số 24 Mạc Thái Tông, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948861975

Fax:

Email: [hothihonghuong221975@gmail.com](mailto:hothihonghuong221975@gmail.com) Website:  
com

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                 | 4101        |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                           | 4102        |
| 3.  | Phá dỡ<br>(Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)                                                                                                                                                                                                   | 4311        |
| 4.  | Chuẩn bị mặt bằng<br>(Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)                                                                                                                                                                                        | 4312        |
| 5.  | Lắp đặt hệ thống điện<br>(trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)                                                                                                                                                                          | 4321        |
| 6.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                                             | 4322        |
| 7.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi,...                                               | 4329        |
| 8.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                    | 4330        |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy<br>(Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật) | 4669        |
| 10. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Trừ đấu giá, tư vấn pháp luật)                                                                                                                      | 6820(Chính) |
| 11. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản                                                                                                                                        | 6810        |
| 12. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy;<br>Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy                                                              | 7110        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                     | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>VĂN DUY    | Thôn Dương Phú,<br>Xã Chính Nghĩa,<br>Huyện Kim<br>Đông, Tỉnh Hưng<br>Yên, Việt Nam                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        | 0330960003<br>75                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Tổng số                            | 25.000        | 250.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 25.000        | 250.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | HỒ THỊ HỒNG<br>HƯƠNG | Số 38A4, Tổ 8<br>Đường Vạn Phúc,<br>Phường Vạn<br>Phúc, Quận Hà<br>Đông, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 50.000        | 500.000.000              | 10,000       | 0361750240<br>55                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                        | Tổng số                            | 50.000        | 500.000.000              | 10,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                     |                                                                                      |                                    |         |               |        |                  |
|---|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>TRUNG ĐỨC | Thôn Đại Thắng,<br>Xã Mỹ Thuận,<br>Thành phố Nam<br>Định, Tỉnh Nam<br>Định, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 425.000 | 4.250.000.000 | 85,000 | 0360930257<br>00 |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Tổng số                            | 425.000 | 4.250.000.000 | 85,000 |                  |
|   |                     |                                                                                      |                                    |         |               |        |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                      |              |                                                                                                                                             |            |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HỒ THỊ HỒNG HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/09/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036175024055

Ngày cấp: 04/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 38A4, Tổ 8 Đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 38A4, Tổ 8 Đường Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội